

Số: /KH-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính tỉnh Lạng Sơn năm 2026

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết số 60-NQ/TU ngày 15/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 282/QĐ-TTg ngày 12/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 25/3/2026 của UBND tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026-2030, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục cụ thể hóa và triển khai hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ; Quyết định số 282/QĐ-TTg ngày 12/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 60-NQ/TU ngày 15/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ trong tổ chức thực hiện từ cấp tỉnh đến cấp xã.

Tập trung hiện đại hóa nền hành chính, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số; nâng cao chất lượng dịch vụ công; cải cách triệt để thủ tục hành chính (TTHC) nhằm giảm chi phí tuân thủ, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, đáp ứng sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp.

Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; gắn cải cách hành chính với chuyển đổi số, cải thiện chất lượng điều hành và phục vụ người dân, doanh nghiệp. Duy trì và nâng cao xếp hạng các chỉ số: Chỉ số CCHC (PAR INDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) của tỉnh.

2. Yêu cầu

Các nhiệm vụ CCHC phải được xác định rõ ràng, cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm, có lộ trình thực hiện và kết quả đầu ra rõ ràng, gắn với đặc thù của từng lĩnh vực và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương phải quán triệt công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, kết hợp chặt chẽ CCHC với việc sắp xếp tinh gọn bộ máy và cải thiện môi trường đầu tư.

Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức triển khai thực hiện; tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện CCHC.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Hoàn thành 100% nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch CCHC năm 2026 của tỉnh và của các cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo tiến độ, chất lượng.

2. Chỉ tiêu cụ thể

2.1. Cải cách thể chế

- 100% văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh được xây dựng, ban hành đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục quy định.

- 100% văn bản được cấp có thẩm quyền giao quy định chi tiết được ban hành kịp thời theo quy định.

- Thực hiện rà soát, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật do tỉnh ban hành trên tất cả các lĩnh vực, chú trọng rà soát, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức cơ quan chuyên môn và ban hành các Quyết định hành chính để quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức cơ quan chuyên môn sau sáp nhập, tổ chức lại theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- 100% các vấn đề phát hiện qua rà soát, kiểm tra thi hành pháp luật được xử lý hoặc kiến nghị xử lý kịp thời theo quy định.

2.2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu được giao tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026 đối với các TTHC đặc thù.

- Nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính để tháo gỡ các rào cản, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân và kinh tế nhà nước, đổi mới toàn diện việc thực hiện thủ tục hành chính theo yêu cầu tại Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ.

- Hoàn thành các chỉ tiêu được giao tại Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ: tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử đạt 100%; tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đạt tối thiểu 80%, tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn đạt 100%, mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp đạt tối thiểu 90%.

- 95% người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

2.3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động và phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh.
- Tiếp tục giảm biên chế công chức, giảm biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách Nhà nước theo chỉ đạo của Trung ương.

2.4. Cải cách chế độ công vụ

- Rà soát, điều chỉnh phê duyệt 100% Đề án vị trí việc làm các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện sắp xếp, sáp nhập, tinh gọn tổ chức, bộ máy.
- Hoàn thành 100% số lớp, chỉ tiêu bồi dưỡng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2026.

2.5. Cải cách tài chính công

- Đổi mới mạnh mẽ cơ chế quản lý, phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo.
- Có thêm 01 đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh tự đảm bảo chi thường xuyên¹.
- Hoàn thành việc chuyển đổi đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác có đủ điều kiện thành công ty cổ phần hoặc chuyển sang tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư theo lộ trình được phê duyệt.
- Thực hiện công tác quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng quy định; hoàn thành kiểm kê và tổng hợp kết quả báo cáo theo đúng thời gian quy định tại Quyết định số 2456/QĐ-UBND ngày 16/11/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lạng Sơn thời điểm ngày 01 tháng 01 năm 2026.
- Tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp thúc đẩy giải ngân kế hoạch đầu tư công và các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2026, phấn đấu giải ngân hết 100% kế hoạch vốn đầu tư công được giao.
- Thực hiện kết luận kiến nghị xử lý tài chính của kiểm toán nhà nước năm 2025 đạt chỉ tiêu từ 90% trở lên.

2.6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Trên 90% các nền tảng nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực phục vụ Chính quyền số được đưa vào sử dụng thống nhất từ trung ương đến địa phương.
- Phấn đấu 100% thủ tục hành chính có đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

¹ Dự kiến: Trung tâm Khoa học và Công nghệ Lạng Sơn trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lạng Sơn.

- Tỉnh Lạng Sơn đạt cấp độ 3 mức độ trưởng thành về quản trị dữ liệu.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành, thông tin tuyên truyền và kiểm tra CCHC

Tiếp tục triển khai đồng bộ các nội dung CCHC theo chỉ đạo của Chính phủ và của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; tổ chức quán triệt thực hiện nghiêm túc chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đẩy mạnh CCHC; xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức triển khai thực hiện. Xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của năm và giai đoạn.

Đổi mới, đa dạng hóa nội dung, hình thức tuyên truyền về CCHC; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông số trong công tác tuyên truyền, trong đó tập trung vào công khai, minh bạch, giảm thời gian giải quyết TTHC, dịch vụ công trực tuyến.

Tăng cường kiểm tra trực tiếp về công tác CCHC tối thiểu 20% các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các xã, phường; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế. Triển khai việc đánh giá, xếp loại thực hiện nhiệm vụ và xác định chỉ số CCHC theo định kỳ.

2. Cải cách thể chế

Tiếp tục tổ chức triển khai Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 và các Nghị định hướng dẫn thi hành; Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị; bảo đảm triển khai thống nhất, hiệu quả trong toàn tỉnh.

Xây dựng, ban hành các cơ chế, chính sách, VBQPPL bảo đảm phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước và thực tiễn của tỉnh; tăng cường tính khả thi, minh bạch và ổn định của chính sách nhằm cải thiện môi trường đầu tư, sản xuất, kinh doanh.

Nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát VBQPPL; tập trung xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, không còn phù hợp, kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý.

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ xây dựng, ban hành, kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa VBQPPL cho công chức làm công tác pháp chế; nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng thực tiễn.

Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật; tăng cường theo dõi, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong tổ chức thi hành pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

Rà soát, đánh giá, đề xuất phương án bãi bỏ hoặc thu hẹp phạm vi các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện không đáp ứng quy định của Luật Đầu tư.

Rà soát, đề xuất cắt giảm hoặc sửa đổi các điều kiện đầu tư kinh doanh mâu thuẫn, chồng chéo, chung chung, không rõ ràng, không thể định lượng; bảo đảm tính minh bạch, dễ thực hiện.

Rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền bãi bỏ các điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết, không hợp pháp; hoặc đơn giản hóa điều kiện đầu tư kinh doanh theo hướng giảm đối tượng tuân thủ, giảm tần suất thực hiện, kéo dài hoặc bãi bỏ thời hạn hiệu lực của các loại giấy tờ không cần thiết, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của Trung ương về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; rà soát, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị theo quy định, phù hợp với thực tiễn; giảm đầu mối trung gian, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị.

5. Cải cách chế độ công vụ

Kịp thời rà soát, điều chỉnh, phê duyệt Đề án vị trí việc làm các cơ quan, tổ chức hành chính theo hướng dẫn của cơ quan Trung ương; bảo đảm phù hợp chức năng, nhiệm vụ và khối lượng công việc thực tế.

Nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức gắn với quy hoạch, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển và vị trí việc làm; chú trọng đào tạo theo nhu cầu thực tiễn.

Tiếp tục triển khai các chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao; khuyến khích, trọng dụng người có tài năng trong hoạt động công vụ; tăng cường bồi dưỡng về đối ngoại, hội nhập quốc tế, chuyên đổi số.

Thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định, quy chế làm việc; phát động phong trào thi đua thực hiện văn hóa công vụ; kịp thời khen thưởng, đồng thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

Tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị cập nhật dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức trên hệ thống phần mềm quản lý hồ sơ; bảo đảm thông tin luôn Đúng - Đủ - Sạch - Sống.

6. Cải cách tài chính công

Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định về quản lý tài chính - ngân sách, cơ chế tự chủ; tăng cường kiểm soát chi thường xuyên và đầu tư công; siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách.

Triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về phân bổ dự toán ngân sách; bảo đảm phân bổ hợp lý, đúng quy định, phù hợp khả năng cân đối ngân sách của tỉnh.

Cơ cấu lại chi ngân sách theo hướng giảm chi thường xuyên, tăng chi đầu tư phát triển; ưu tiên các dự án trọng điểm, có tính lan tỏa, tạo nguồn thu ổn định lâu dài.

Thực hiện chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần theo quy định; đẩy mạnh tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, nâng cao hiệu quả quản trị.

Rà soát, ban hành và thực hiện quy chế quản lý, sử dụng tài sản công; tăng cường công khai, minh bạch, tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện kiểm kê tài sản công theo quy định.

Nâng cao chất lượng công tác quản lý đầu tư công; đẩy nhanh tiến độ thực

hiện, giải ngân vốn; điều chỉnh linh hoạt kế hoạch vốn, ưu tiên các dự án có hiệu quả cao; tăng cường kỷ luật đầu tư công, xử lý nghiêm các vi phạm.

Triển khai thực hiện nghiêm các kết luận thanh tra, kiểm toán; đôn đốc thực hiện dứt điểm các kiến nghị về tài chính, ngân sách.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

Triển khai xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số gắn với các kế hoạch của Trung ương và của tỉnh; bảo đảm đồng bộ về hạ tầng, nền tảng và dữ liệu số.

Duy trì, mở rộng hạ tầng viễn thông; phát triển mạng 5G; xóa vùng lỗm sóng, nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ số của người dân.

Duy trì, phát triển các nền tảng dữ liệu; thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin của tỉnh với hệ thống quốc gia; bảo đảm dữ liệu được liên thông, khai thác hiệu quả.

Tiếp tục thu thập, cập nhật, làm sạch cơ sở dữ liệu chuyên ngành; tăng cường chất lượng dữ liệu phục vụ quản lý và cung cấp dịch vụ công.

Tái cấu trúc TTHC dựa trên dữ liệu; đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; tái sử dụng dữ liệu để cắt giảm tối đa thủ tục, giấy tờ.

Rà soát, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin; triển khai các hoạt động giám sát, bảo vệ, ứng cứu sự cố; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

Đầu tư các thiết bị, phần mềm, hệ thống giám sát; nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

(Có phụ lục nhiệm vụ kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường

Căn cứ Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị cụ thể hóa, xây dựng kế hoạch CCHC năm 2026; nội dung Kế hoạch CCHC phải cụ thể, khả thi, có tính định lượng cao; các nhiệm vụ CCHC bao gồm đầy đủ 06 lĩnh vực CCHC, xác định rõ kết quả, sản phẩm đầu ra, thời gian hoàn thành, phân công rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu bảo đảm hiệu quả trong tổ chức triển khai thực hiện; đồng thời bố trí nguồn lực và có các giải pháp triển khai cụ thể để bảo đảm tính thực tiễn, khả thi của Kế hoạch.

Ban hành Kế hoạch chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày Kế hoạch của UBND tỉnh được ban hành; gửi về Sở Nội vụ để theo dõi, tổng hợp theo quy định.

Tổ chức thực hiện nghiêm túc, toàn diện các nội dung CCHC; tăng cường tự kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện. Định kỳ báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện (qua Sở Nội vụ).

2. Tổ Công tác Cải cách hành chính thuộc Ban Chỉ đạo Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 tỉnh Lạng Sơn

Tham mưu, giúp UBND tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo chỉ đạo, điều phối các hoạt động liên quan đến lĩnh vực CCHC trên địa bàn tỉnh; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch theo lĩnh vực phụ trách; tổng hợp tình hình, định kỳ báo cáo và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả công tác CCHC; kịp thời đề xuất biện pháp giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

3. Sở Nội vụ

Tham mưu, giúp UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này; theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch CCHC tại các cơ quan, đơn vị; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu; kịp thời báo cáo, đề xuất UBND tỉnh vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

Tổ chức đánh giá, chấm điểm chỉ số CCHC năm 2026 của tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ; công bố kết quả, xếp hạng công tác CCHC của các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường, làm cơ sở xem xét thi đua, khen thưởng.

4. Sở Tài chính: chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định dự toán kinh phí thực hiện công tác CCHC của các sở, ban, ngành; căn cứ khả năng cân đối ngân sách tỉnh, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thường xuyên thực hiện Kế hoạch theo quy định; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm đúng mục đích, hiệu quả, tiết kiệm.

5. Đề nghị Báo và Phát thanh, Truyền hình Lạng Sơn: chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan cập nhật tình hình, kết quả thực hiện công tác CCHC của tỉnh; xây dựng các chuyên mục, chuyên trang về CCHC, đặc biệt là cải cách TTHC; tăng cường tuyên truyền các mô hình hay, cách làm hiệu quả, điển hình tiên tiến trong CCHC; phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, tổ chức đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Lạng Sơn năm 2026.

UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện; trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành; Công an tỉnh;
- Các cơ quan TW đặt tại địa phương;
- Báo và PTTH Lạng Sơn;
- UBND các xã, phường;
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng, đơn vị trực thuộc VP;
- Lưu: VT, NC(HTMĐ).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Thanh Nhàn